

Số: /KH-TH

Hòn Tre, ngày 10 tháng 9 năm 2021

KẾ HOẠCH
Năm học 2021 - 2022

Căn cứ Thông tư 32/TT-BGD&ĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành chương trình Giáo dục phổ thông; Căn cứ Quyết định số 1991/QĐ-UBND ngày 13/8/2021 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ công văn số 115/PGD&ĐT-GDTH ngày 07 tháng 9 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2021-2022; công văn số 109/HD-PGD&ĐT, ngày 06/9/2019 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2021-2022. Trường Tiểu học Hòn Tre xây dựng Kế hoạch năm học 2020-2021, như sau:

Phần I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Xã Hòn Tre là trung tâm hành chính của huyện đảo Kiên Hải, cách Rạch Giá khoảng 30 km đường biển. Diện tích tự nhiên khoảng 4,5 Km², có đường bê tông bao quanh đảo. Toàn xã có 1.146 hộ, với 3.811 nhân khẩu, trong đó chủ yếu là người kinh, dân tộc Khơ me 12 hộ, 41 khẩu, người Hoa 02 hộ 06 khẩu. Thu nhập của người dân chủ yếu dựa vào đánh bắt, nuôi trồng hải sản, làm rẫy và buôn bán nhỏ.

Thuận lợi: Sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của Phòng GD&ĐT, Đảng ủy, UBND và sự phối hợp của các cơ quan, ban ngành, đoàn thể, Hội CMHS. Đội ngũ giáo viên đa số trên chuẩn, có năng lực, đáp ứng đủ nhu cầu dạy 2 buổi/ngày. Công tác xã hội hóa giáo dục được quan tâm đạt những kết quả tốt.

Khó khăn: Một bộ phận nhân dân chưa quan tâm nhiều đến việc học tập của học sinh. Trang thiết bị sau quá trình sử dụng đã hư hỏng nhiều và chưa đáp ứng nhu cầu dạy học. Tỷ lệ học sinh yếu còn cao (2,83%); việc sử dụng CNTT để áp dụng vào quá trình giảng dạy chưa tốt; còn một số giáo viên chưa thay đổi hình thức lấy trẻ làm trung tâm trong các giờ hoạt động. Việc thực hiện công tác tuyên truyền, giao tiếp với phụ huynh của một số giáo viên chưa tốt. Dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, ảnh hưởng nhiều đến công tác tuyển sinh đầu năm học. Nhà trường còn thiếu giáo viên giảng dạy môn mỹ thuật.

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2020-2021

1. Về học sinh:

Phổ cập giáo dục: Năm 2020 nhà trường đã duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học đạt mức độ 3 với số trẻ 11 tuổi (*sinh năm 2009*) Hoàn thành chương trình tiểu học là 59/65, tỷ lệ 90,77%; duy trì đạt chuẩn Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ năm tuổi.

Tình hình huy động trẻ: Trẻ 5 tuổi, sinh năm 2015 là 57 em, huy động 57 em, tỉ lệ 100%; Trẻ 3-5 tuổi là 192 em, huy động 153 em, tỉ lệ 79,16%. Trẻ 6 tuổi vào lớp 1 là 79 em, tỉ lệ huy động 100%. Trẻ 6-10 tuổi ra lớp 353/353 em, tỉ lệ 100%. 100% học sinh của trường được học 2 buổi/ngày.

Tổng số học sinh đầu năm học 541 em/20 lớp; trong đó: Tiểu học 368 học sinh/13 lớp, nữ 176 em, 6 học sinh dân tộc, nữ dân tộc 3 em. Mầm non 173 học sinh/7 lớp, nữ 71 em, 2 học sinh dân tộc, nữ dân tộc 1 em.

Số học sinh cuối năm học: Toàn trường là 543 học sinh/20 lớp; tiểu học 354 học sinh/13 lớp, nữ 170 em, 6 học sinh dân tộc, nữ dân tộc 3 em (trong đó chuyển đến 2 em, chuyển đi 16 em); mầm non: 189 học sinh/7 lớp, nữ 75 em, 2 học sinh dân tộc, nữ dân tộc 1 em, huy động thêm 19, chuyển đến 0 em, chuyển đi 3 em.

Chất lượng giáo dục: Mầm non: 100% trẻ hoàn thành chương trình Giáo dục mầm non được học 2 buổi/ ngày; tỉ lệ trẻ hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non là 100% với số lượng 60/60. Tiểu học: Tỉ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học là 97,17% (344/354), hoàn thành Chương trình tiểu học là 100% (47/47).

2. Về giáo viên:

Đánh giá viên chức: Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ 35/41 (Hiệu trưởng, Phó HT chờ đánh giá của huyện), đạt 83,36%; hoàn thành tốt nhiệm vụ 02/41, tỉ lệ 4,87%; 01 người hoàn thành nhiệm vụ, tỉ lệ 2,43%.

Tự đánh giá chuẩn nghề nghiệp Hiệu trưởng và giáo viên: 36/38 người xếp loại tốt, tỉ lệ 94,73%; 01/38 xếp loại khá, tỉ lệ 2,63%; 01/38 xếp loại đạt, tỉ lệ 2,63%.

II. TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG ĐẦU NĂM HỌC 2021-2022

1. Về CSVC: Trường có 02 điểm trường:

Điểm Tiểu học có khuôn viên rộng 2091 m², gồm 10 phòng học, 01 phòng tin học, 01 phòng dạy ngoại ngữ. Có 03 phòng làm việc, 01 phòng họp, 01 phòng thư viện, thiết bị, Đội TNTPHCM; 04 khu vệ sinh.

Điểm Mầm non có diện tích khuôn viên 1494 m², gồm 08 phòng học, trong đó có 02 phòng kiên cố. Tất cả các phòng học có công trình phụ khép kín. Có 03 phòng làm việc, 01 phòng họp, 01 phòng Y tế HĐ, 01 phòng GDNT, 01 phòng GDTC, 01 phòng ăn, 01 khu rửa tay cho học sinh; 01 khu vệ sinh cho giáo viên.

2. Nhân sự: Tổng số CBGV là 43 người, chia ra: Lãnh đạo 03, nhân viên 06 (01 văn thư, 01 kế toán kiêm Y tế học đường, 01 Nhân viên TTHT CD kiêm công tác thống kê, 01 nhân viên thư viện, thiết bị và 02 bảo vệ), TPT Đội 01, giáo viên tiểu học 18; giáo viên mầm non 15; đảng viên 33, tỉ lệ 80,95%; đoàn viên công đoàn 43; đoàn viên 8.

Phần II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH NĂM HỌC 2021-2022

I. Chỉ tiêu thực hiện:

Tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 98%; trẻ 3-5 tuổi đạt 75% trở lên. Tỷ lệ huy động học 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100%. Tỷ lệ huy động 6-10 tuổi đạt 98% trở lên, trong đó trẻ 6 tuổi đạt 100%. Giữ vững Chuẩn quốc gia về PCGD MN cho trẻ 5 tuổi, PCGDTHĐĐT đạt mức 3 và CMC đạt mức 2.

Phần đầu hạn chế tỷ lệ lưu ban, bỏ học dưới 1%. Tỷ lệ xét hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%. Tỷ lệ trẻ hoàn thành chương trình giáo dục mầm non đạt 100%. Phần đầu cuối năm học có 100% trẻ đạt Bé ngoan. Tỷ lệ học sinh được khen thưởng đạt 55% trở lên. Kết nạp Đội cho 95% trở lên học sinh trong độ tuổi. Tổ chức khám sức khỏe cho 95% học sinh trở lên.

Xây dựng kế hoạch chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”, giai đoạn 2021-2025.

Tiếp tục triển khai thực “Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non” tại hướng dẫn Thông tư 06/2019/TT-BGDĐT ngày 22/4/2019 có hiệu quả.

Chất lượng các tiết dạy xếp loại khá, tốt từ 90%. 100% giáo viên được kiểm tra chuyên môn theo quy định. Tổ chức 8 chuyên đề, trong đó MN 04 CD và TH 04 CD. Trên 90% giáo viên đủ điều kiện tham gia dự thi GVDG cấp trường; có giáo viên tham dự thi cấp huyện.

Cuối năm đạt danh hiệu LĐTT từ 95%, các chỉ tiêu về danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng. Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ, tập thể Lao động Tiên tiến, Công đoàn vững mạnh, Chi đoàn vững mạnh, Liên đội vững mạnh.

II. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Năm học 2021-2022, nhà trường vừa thực hiện các giải pháp phòng chống dịch Covid-19 vừa tiếp tục triển khai Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT) 2018 cấp tiểu học đối với lớp 1, lớp 2 đạt hiệu quả; đồng thời tích cực chuẩn bị các điều kiện để thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 3 từ năm học 2022-2023. Tiếp tục thực hiện CTGDPT ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 (Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành 2006) từ lớp 3 đến lớp 5; Thực hiện các nội dung theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội, Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng lộ trình.

2. Tiếp tục tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện CTGDPT 2018; quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có.

3. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để triển khai CTGDPT 2018 theo lộ trình, rà soát lập danh sách, chọn cử tập huấn, bồi dưỡng cho 100% giáo viên dạy học lớp 3 về các nội dung bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT và hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa lớp 3 cho năm học 2022-2023. Bồi dưỡng nâng cao năng lực, triển khai các nhiệm vụ cho giáo viên theo yêu cầu vị trí việc làm.

4. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện CTGDPT cấp tiểu học. Khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị hoạt động giáo dục của nhà trường; đảm bảo tính dân chủ, công khai, thống nhất giữa các tổ chức trong nhà trường; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

5. Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ em, tổ chức nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ đáp ứng yêu cầu của chương trình GDMN; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về giáo dục mầm non; tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý, tăng cường nền nếp, kỷ cương, chất lượng và hiệu quả trong trường; củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ năm tuổi (PCGDMNTNT), phát triển giáo dục mầm non cho trẻ em dưới 5 tuổi; nâng cao chất lượng, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; triển khai thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non sau sửa đổi theo hướng dẫn của Bộ, triển khai thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025”; đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ, tổ chức nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ đáp ứng yêu cầu của chương trình GDMN

Nhà trường đảm bảo an toàn cho trẻ và tổ chức thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đáp ứng yêu cầu của Chương trình GDMN trong tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 1268/BGDĐT-GDMN, công văn hướng dẫn số 1944/SGDĐT-GDTH-GDMN ngày 17/08/2021 của Sở GDĐT.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hỗ trợ giáo viên các lớp trong việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn cho trẻ và quy định tại Nghị định số 80/2017/NĐ-CP về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; đề xuất xử lý theo quy định của pháp luật đối

với các cá nhân dễ xảy ra mất an toàn đối với trẻ. Nâng cao năng lực cho đội ngũ trong công tác đảm bảo an toàn, phòng chống bạo lực học đường, giáo dục an toàn giao thông, lồng ghép nội dung giáo dục phòng, chống tai nạn thương tích vào chương trình chăm sóc, giáo dục trẻ theo hướng dẫn của Bộ GDĐT; tiếp tục thực hiện Kế hoạch “Tôi yêu Việt Nam về giáo dục an toàn giao thông cho trẻ”.

2. Nâng cao chất lượng hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ

2.1. Quản lý chất lượng công tác nuôi dưỡng trẻ em

Phó hiệu trưởng phụ trách mầm non tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các lớp trong việc thực hiện các quy định về môi trường giáo dục an toàn, có biện pháp khắc phục kịp thời. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 623/KH-SGDĐT ngày 26/03/2020 chuyên đề “Đẩy mạnh phòng, chống bạo hành trẻ trong cơ sở giáo dục mầm non”.

2.2. Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN

Triển khai thực hiện Chương trình GDMN sau sửa đổi; triển khai thực hiện Chuyên đề xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025 với chủ đề năm học “Xây dựng môi trường xanh - an toàn - thân thiện”, tập trung vào nội dung xây dựng môi trường nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục được quy định tại kế hoạch số 626/KH-BGDĐT, có lồng ghép thực hiện các quy định về trường học an toàn trước dịch bệnh, rủi ro thiên tai, biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường; tổ chức triển khai tập huấn về thực hiện Chương trình GDMN cho 100% đội ngũ GVMN theo kế hoạch số 324/KH-BGDĐT; Kế hoạch 208/KH-BGDĐT.

Chú trọng tăng cường tiếng Việt cho trẻ em dân tộc thiểu số khả năng tiếng Việt của trẻ còn hạn chế, chuẩn bị sẵn sàng cho trẻ vào lớp một.

Tiếp tục xây dựng và hướng dẫn cha mẹ kho tài liệu, học liệu, các video hỗ trợ việc chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhà thông qua các ứng dụng zalo, viber, website nhà trường, khai thác hiệu quả các công cụ hỗ trợ, kho tài liệu, học liệu trực tuyến dùng chung đã được xây dựng để thực hiện các kịch bản thực hiện Chương trình trong tình hình diễn biến phức tạp của dịch Covid-19 theo hướng dẫn của Bộ tại Công văn số 1268/BGDĐT-GDMN.

Tiếp tục đẩy mạnh việc tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ; an toàn giao thông; hướng dẫn thực hiện lồng ghép giáo dục dinh dưỡng và chăm sóc sức khỏe với giáo dục phát triển vận động cho trẻ; tăng cường chuẩn bị cho trẻ em mầm non sẵn sàng vào lớp một; đẩy mạnh giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục thích ứng và ứng phó với biến đổi khí hậu, nâng cao ý thức tiết kiệm năng lượng, bảo vệ an toàn bản thân và môi trường sống; tăng cường phát hiện sớm, can thiệp sớm, đảm bảo giáo dục hòa nhập có chất lượng cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và trẻ khuyết tật.

3. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

3. 1. Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

Năm học 2021-2022 giáo dục tiểu học thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2 và Chương trình giáo dục phổ thông 2006 đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5.

a) Chỉ đạo xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

Xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường,

Thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường theo CTGDPT trên tinh thần chủ động, linh hoạt, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, đáp ứng mục tiêu yêu cầu nhiệm vụ năm học và khung kế hoạch thời gian năm học của UBND tỉnh ban hành. Tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục, môn học tự chọn, đảm bảo đủ tổng số tiết/năm học được quy định trong chương trình, bố trí thời gian thực hiện khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh, đảm bảo cuối năm học sinh đạt được các yêu cầu cần đạt của chương trình. Tạo môi trường cho học sinh được trải nghiệm, vận dụng các kiến thức đã học, phát huy năng lực đã đạt được trong các môn học vào hoạt động giáo dục và vào hoạt động thực tiễn cuộc sống của học sinh.

Chỉ đạo giáo viên nghiên cứu nắm vững các mạch nội dung cần đạt của chương trình ở từng môn học, hoạt động giáo dục và chủ đề học tập được thiết kế trong sách giáo khoa để xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, kế hoạch hoạt động giáo dục phù hợp đặc điểm đối tượng học sinh và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có của nhà trường. Trên cơ sở đó, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp, điều chỉnh thời lượng thực hiện, nguồn học liệu và thiết bị dạy học, hình thức tổ chức và phương pháp dạy học, hình thức tổ chức và phương pháp đánh giá, điều chỉnh thời lượng phân phối chương trình dạy học phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học mỗi lớp học để đạt hiệu quả cao nhất.

b) Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1 và lớp 2

Thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu học đã được Bộ GDĐT ban hành, cụ thể:

- Để thực hiện CTGDPT 2018 phải đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, đủ cơ sở vật chất, có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; đảm bảo tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của CTGDPT 2018; tổ chức các hoạt động cùng

cổ đề học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; tối thiểu là 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí sau giờ học chính thức trong ngày; việc tổ chức hoạt động này cần bảo đảm an toàn, hiệu quả, theo đúng mục tiêu đã đề ra được thực hiện trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành từ lớp 3 trở lên

Trên cơ sở CTGDPT hiện hành (Chương trình giáo dục phổ thông 2006), nhà trường xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh để chủ động tiếp cận với CTGDPT 2018, cụ thể:

- Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế; rà soát, tinh giản những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, giữa các khối lớp và các nội dung quá khó, chưa thực sự cấp thiết đối với học sinh tiểu học; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; không cắt xén cơ học mà tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

- Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh; tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh.

- Tích cực, chủ động tham mưu cấp trên để có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định.

- Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 chuẩn bị học lớp 6 theo CTGDPT 2018, trong đó tập trung xây dựng kế hoạch điều chỉnh phù hợp, bồi dưỡng cho giáo viên tổ chức hoạt động dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh và không kiểm tra định kỳ vào nội dung kiến thức bổ sung chuẩn bị cho học sinh học lớp 6 theo CTGDPT 2018.

d) Tổ chức lựa chọn sách giáo khoa

Nhà trường tổ chức chọn lựa sách giáo khoa theo hướng dẫn, chỉ đạo của Phòng GDĐT và Thông tư Bộ GDĐT quy định, huy động các nguồn lực hỗ trợ sách giáo khoa cho học sinh thuộc chế độ chính sách, học sinh nghèo.

e) Tăng cường chỉ đạo tổ chức thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học

- Tổ chức thực hiện nội dung giáo dục của địa phương theo quy định của Sở GD.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương linh hoạt, mềm dẻo, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục; giáo viên chủ động lựa chọn nội dung, phương thức, không gian, thời gian hoạt động phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực tế và nội dung giáo dục của các môn học; kết hợp học tập trên lớp với tổ chức hoạt động trải nghiệm, thực hành, tham quan thực tế, sưu tầm tư liệu, ngoại khoá, thực hiện dự án, hoạt động phục vụ cộng đồng, hoạt động tình nguyện,... nhằm tạo hứng thú học tập, nâng cao hiểu biết về thời sự, văn hoá, lịch sử, kinh tế - xã hội,... địa phương cho học sinh.

4. Tăng cường đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học

a) Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

Tăng cường đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố của các mô hình, phương thức giáo dục tích cực đã được triển khai nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; đẩy mạnh giáo dục STEM trong giáo dục tiểu học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống hàng ngày.

Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp mô hình trường học mới; triển khai dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột; thực hiện dạy học Mĩ thuật; tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn trong trường và cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học.

b) Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học và tổ chức triển khai các nội dung giáo dục tích hợp.

Hiệu trưởng trường chỉ đạo giáo viên chủ động thực hiện các giải pháp công nghệ thông tin, dạy học trực tuyến phù hợp với kỹ năng giáo viên, khả năng lĩnh hội và đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi của học sinh; khi thực hiện phải đảm bảo các điều kiện tối thiểu về cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống phần mềm, học liệu của dạy học trực tuyến và hướng dẫn sử dụng cho giáo viên, học sinh theo quy định; có thể giới thiệu các kênh dạy học qua truyền hình cho phụ huynh, học sinh để hỗ trợ quá trình thực hiện nhiệm vụ giáo dục nhà trường.

Triển khai các nội dung giáo dục tích hợp theo các hình thức tổ chức phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường. Tham khảo những nội dung, các mô hình giáo dục mới tích cực, để đưa vào kế hoạch giáo dục nhà trường một cách thích hợp trên cơ sở tổ chức thực hiện nội dung tích hợp theo chương trình giáo dục quy định.

c) Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh tiểu học

Đối với học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 thực hiện theo CTGDPT hiện hành, tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GDĐT. Đối với học sinh lớp 1, lớp 2 thực hiện theo CTGDPT 2018, được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen thưởng tràn lan, tùy tiện, gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

5. Nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh, Tin học và chuẩn bị các điều kiện để triển khai thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

a) Dạy học tiếng Anh

Tiếp tục triển khai Chương trình thí điểm tiếng Anh cấp Tiểu học đối với học sinh lớp 3, lớp 4 và lớp 5; Tiếp tục tổ chức dạy tiếng Anh 4 tiết/tuần cho học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 để học sinh tiếp cận Chương trình môn tiếng Anh theo CTGDPT 2018 nhằm tạo tâm thế sẵn sàng cho học sinh học lên lớp 6 theo chương trình mới.

Sách giáo khoa và tài liệu tham khảo thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4329/BGDĐT-GDTH ngày 27/6/2013 về việc chấn chỉnh việc sử dụng

sách giáo khoa, tài liệu dạy tiếng Anh tiểu học và các văn bản khác của Bộ GDĐT.

Tổ chức Câu lạc bộ tiếng Anh trong học sinh nhằm đẩy mạnh thực hành tiếng Anh qua các hoạt động trải nghiệm, các sân chơi, giao lưu.

b) Dạy học môn Tin học

Tiếp tục thực hiện tổ chức dạy học môn Tin học, tổ chức hoạt động giáo dục tin học ở cấp tiểu học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học; tăng cường đầu tư nâng cấp thiết bị dạy học để từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học.

Thực hiện các giải pháp tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục tin học, hoạt động giáo dục STEM tiếp cận công nghệ số nhằm góp phần phát triển các năng lực đặc thù Tin học, Khoa học, Công nghệ cho học sinh tiểu học đồng thời tạo cơ hội cho học sinh lớp 1, lớp 2 được tiếp cận giáo dục tin học.

Tham mưu với Phòng GDĐT để xây dựng kế hoạch chuẩn bị đầy đủ điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đảm bảo giáo viên được tập huấn, bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT, từng bước được chuẩn hóa để tổ chức dạy học môn Tin học theo CTGDPT 2018 là môn học bắt buộc từ năm học 2022-2023 từ lớp 3.

6. Thực hiện rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện chương Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học

Tiếp tục triển khai Quyết định số 218/QĐ-UBND ngày 29/01/2019 và Kế hoạch số 86/KH-SGDĐT ngày 21/01/2019 về phát triển GDMN giai đoạn 2018-2025.

Ưu tiên đảm bảo cơ sở vật chất đáp ứng tiêu chuẩn hiện hành. Rà soát, bổ sung đồ chơi, học liệu đảm bảo quy định về số lượng và chất lượng; bố trí kinh phí và huy động nguồn lực để mua sắm bổ sung các đồ dùng, đồ chơi, thiết bị; tài liệu, học liệu phù hợp với thực hiện nội dung chương trình GDMN, theo yêu cầu chuẩn hóa và hiện đại.

Tham mưu thực hiện các chính sách khuyến khích tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển GDMN theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP và Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 - 2025.

Triển khai hiệu quả Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông giai đoạn 2017-2025, đề nghị đẩy nhanh tiến độ dự án xây mới 15 phòng học và nhà đa năng. Duy trì CSVN đảm bảo tỉ lệ 01

phòng học/lớp; sĩ số trẻ em/lớp theo quy định tại Điều lệ trường mầm non, trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định.

Tham mưu các cấp quản lý có kế hoạch bổ sung đầy đủ, kịp thời thiết bị dạy học tối thiểu đối với lớp 3 theo lộ trình thực hiện CTGDPT 2018.

7. Đảm bảo đội ngũ giáo viên thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

1) Thực hiện rà soát, bố trí, sử dụng đội ngũ giáo viên đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

- Thực hiện linh hoạt bố trí, sắp xếp đội ngũ giáo viên hiện có đảm bảo số lượng, đảm bảo cơ cấu để triển khai thực hiện đối với lớp 1, lớp 2.

- Thực hiện các giải pháp để chuẩn bị đội ngũ giáo viên Tiếng Anh, Tin học và Công nghệ dạy tiểu học bắt đầu từ năm học 2022-2023: rà soát số lượng giáo viên hiện có, xác định số lượng giáo viên cần để thực hiện việc giảng dạy CTGDPT 2018 môn Tiếng Anh, Tin học cấp tiểu học.

2) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng có hiệu quả cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục về thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018

Xây dựng và triển khai kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn cho các đối tượng thực hiện CTGDPT 2018 phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường về các mô đun phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá và xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường trong năm 2021. Thực hiện tốt quy định của Bộ GDĐT về xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán và giáo viên cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn trong trường.

Tiếp tục cử giáo viên cốt cán đảm bảo số lượng và chất lượng để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên; phân công giáo viên đảm nhiệm dạy khối lớp 3 năm học 2022-2023. Từ đó, tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

3) Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/05/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Tập trung nguồn lực bồi dưỡng tập huấn đội ngũ, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ; nâng cao năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ; khuyến khích giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu hữu ích trên mạng Internet; triển khai thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”, tiếp tục thực hiện các nội dung của cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm

guang đạo đức, tự học và sáng tạo” và phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường (Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT).

Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 29/5/2019 Đào tạo bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở GDMN thuộc địa bàn tỉnh Kiên Giang, giai đoạn 2018-2025; thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn của giáo viên mầm non theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP; Thông tư số 24/2020/TT-BGDĐT ngày 25/8/2020 của Bộ GDĐT về việc Quy định việc sử dụng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở chưa đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo.

Chủ động bồi dưỡng thường xuyên đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý theo Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên.

8. Đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt và tự chủ của nhà trường, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; thực hiện tốt Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất; chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ về Quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học đảm bảo sự tham gia của nhiều đối tượng như cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội... để giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

Thực hiện dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch về chất lượng giáo dục và điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, phù hợp với loại hình nhà trường và quy định của pháp luật về trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục; đảm bảo nhà trường được quyết định các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; được chủ động liên kết với cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp, hộ kinh doanh, các tổ chức, cá nhân và gia đình học sinh để tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định của pháp luật; được tiếp nhận tài trợ của các tổ chức, cá nhân để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường bảo đảm rõ về mục đích tài trợ và sử dụng các

nguồn tài trợ đúng mục đích, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật.

9. Tăng cường các nhiệm vụ giáo dục khác

9.1. Tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số

Tiếp tục thực hiện các giải pháp tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số linh hoạt, phù hợp với điều kiện của nhà trường.

9.2. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ có hoàn cảnh khó khăn

a) Đối với trẻ khuyết tật

Nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật và xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật tại địa phương theo Luật Người khuyết tật 2010 và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật.

Xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh khuyết tật. Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập, trong đó học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống.

b) Đối với trẻ em lang thang cơ nhỡ

Tổ chức các lớp học linh hoạt cho trẻ em lang thang, cơ nhỡ theo kế hoạch dạy học và thời khoá biểu được điều chỉnh phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện của địa phương. Nội dung học tập cần tập trung vào các môn Tiếng Việt, Toán nhằm rèn kỹ năng đọc, viết và tính toán cho học sinh. Căn cứ số lượng trẻ có thể tổ chức thành các lớp cùng trình độ hoặc các lớp ghép không quá hai trình độ. Đánh giá, xếp loại học sinh có hoàn cảnh khó khăn thực hiện theo quy định hiện hành và căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định.

9.3. Duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục; đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

a) Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

Tiếp tục thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính Phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT ban hành quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

Tích cực, chủ động tham mưu với lãnh đạo xã kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng

cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Thực hiện việc cập nhật, rà soát các số liệu, củng cố hồ sơ tham mưu UBND xã các văn bản thực hiện hoàn chỉnh các hồ sơ chuẩn bị để Huyện công nhận chuẩn Phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3 và Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ năm tuổi.

b) Đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018. Xây dựng kế hoạch thực hiện việc xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo kế hoạch số 87/KH-UBND, ngày 29/6/2021 của UBND huyện Kiên Hải.

9.4. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin

Đẩy mạnh cải cách hành chính, cập nhật dữ liệu phần mềm cơ sở dữ liệu ngành để phục vụ cho công tác quản lý. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, lưu trữ và sử dụng hồ sơ, sổ sách chuyên môn đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, tránh hình thức gây áp lực cho giáo viên.

Từng bước xây dựng các nội dung giáo dục, kho dữ liệu, để triển khai dạy học trực tuyến. Đầu tư hệ thống hệ thống họp, dạy học trực tuyến để nâng cao hiệu quả quản lý và dạy học.

9.5. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa

Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/06/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 - 2025.

10. Một số hoạt động giáo dục khác

Thực hiện tốt các phong trào thi đua dạy tốt - học tốt do Ngành phát động. Xây dựng các giải pháp để thực hiện có hiệu quả phong trào xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực; trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích, tạo cảnh quan sư phạm xanh, sạch, đẹp; đảm bảo nhà vệ sinh sạch sẽ cho học sinh và giáo viên.

Tổ chức các em học sinh lớp 1 thích nghi với môi trường học tập, từng bước quen dần với cách học ở tiểu học và cảm thấy vui thích khi được đi học. Không tổ chức lễ khai giảng do tình hình dịch bệnh.

Xây dựng các quy tắc ứng xử văn hoá trong nhà trường. Chú ý cho học sinh hát Quốc ca, Lễ chào cờ Tổ quốc qua các hoạt động: Sinh hoạt đầu tuần các hoạt động lễ, hội... Tăng cường giáo dục thể chất, rèn luyện sức khỏe cho học sinh thông qua các hoạt động tập thể. Tổ chức lễ ra trường trang trọng, tạo dấu ấn sâu sắc cho học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào cuối năm học. Tổ chức khảo sát chất lượng dạy và học tiếng Anh cuối năm học; không để tình

trạng học sinh ngồi nhầm lớp. Ngay những tuần đầu năm học cần có giải pháp phù hợp để giúp học sinh đạt các yêu cầu kiến thức, kỹ năng những năng lực và phẩm chất theo yêu cầu chương trình qua từng giai đoạn học tập.

Tập trung củng cố cơ sở vật chất, tăng cường năng lực chuyên môn của nhân viên làm công tác y tế trường học nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT/BGDĐT-BYT ngày 12/5/2016 của Bộ GDĐT và Bộ Y tế quy định.

Năm học 2021-2022, tham gia thi Văn hay- Chữ đẹp; thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện; các sân chơi hoạt động giao lưu cho học sinh và giáo viên nhằm góp phần nâng cao chất lượng dạy và học và mục tiêu giáo dục toàn diện của cấp học

12. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục

12.1. Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông về tổ chức thực hiện CTGDPT 2018 tại các địa phương; chủ động tham mưu, đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục, tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và hành động, sự đồng thuận của các tầng lớp nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục, đặc biệt việc triển khai đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mà trọng tâm là thực hiện đổi mới đối với lớp 1, lớp 2 và công tác chuẩn bị đối với lớp 3 từ năm học 2022-2023.

12.2. Tổ chức tuyên truyền các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông, nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin, đáp ứng yêu cầu truyền thông của Trường. Tiếp tục tăng cường truyền thông nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, quy định của Ngành đến được từng cán bộ, giáo viên, người lao động trong trường.

Phần III: TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

Xây dựng, tổ chức lấy ý kiến đóng góp của LD, giáo viên, nhân viên; điều chỉnh kế hoạch, ký ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch năm học.

Phân công trách nhiệm cụ thể cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo đúng vị trí việc làm và khả năng thực tế để giúp học hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả của từng thành viên trong trường sau mỗi học kỳ và cuối năm học.

2. Phó hiệu trưởng:

Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường; kế hoạch bồi dưỡng thường

xuyên; các kế hoạch liên quan đến chuyên môn, như: Kế hoạch thi giáo viên dạy giỏi, viết chữ đẹp tiểu học, kế hoạch sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, kế hoạch tập huấn chuyên môn, kế hoạch kiểm tra học kỳ, năm học; kế hoạch phụ đạo học sinh yếu... Xây dựng thời khóa biểu dạy học, giáo dục học sinh.

Tổng hợp, phê duyệt kế hoạch của giáo viên, của các tổ chuyên môn.

Theo dõi, đôn đốc, Kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả các hoạt động chuyên môn nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ và học sinh trong nhà trường.

3. Tổng phụ trách Đội:

Phụ trách các hoạt động Đội TNTPHCM và Sao nhi; xây dựng, chủ trì tổ chức các kế hoạch liên quan công tác đội.

Xây dựng kế hoạch sinh hoạt dưới cờ; kế hoạch xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực; trường học an toàn...

4. Giáo viên

Xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với đối tượng học sinh lớp mình phụ trách. Có kế hoạch phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh năng khiếu phù hợp; thực hiện tốt nhiệm vụ do hiệu trưởng phân công; tham gia tốt các hoạt động của nhà trường; tích cực công tác Bồi dưỡng thường xuyên.

Chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng, cha mẹ học sinh về chất lượng dạy học và kết quả học tập của học sinh.

Phối hợp tốt với phụ huynh học sinh để nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục học sinh theo chức năng, nhiệm vụ của mình.

5. Nhân viên thư viện

Cung cấp sách, thiết bị dạy học; theo dõi CBGV mượn sách và thiết bị dạy học.

Tổ chức thư viện xanh để giúp học sinh dễ dàng đọc sách, truyện.

6. Nhân viên khác:

Xây dựng và thực hiện tốt kế hoạch năm học theo nhiệm vụ được phân

công, như: Kế hoạch Y tế học đường; kế hoạch công tác phổ cập, xóa mù chữ...

Trên là Kế hoạch năm học 2021-2022 của Trường TH Hòn Tre, trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc cần trao đổi trực tiếp với Hiệu trưởng để có giải pháp chỉ đạo phù hợp./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT Kiên Hải (b/c);
- HT, P.HT(c/d);
- GV, NV(thực hiện);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Hà